TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ GẠO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 395/2022/DS-ST
Ngày: 13-9-2022.
V/v tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Hoàng Hoa.

Bà Nguyễn Thị Kiều Phương.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Lê Nguyễn Ái Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên toà:* Ông Phạm Minh Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 09 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 250/2022/TLST-DS ngày 30 tháng 06 năm 2022 về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 164/2022/QĐXX-ST ngày 10 tháng 08 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị TL, sinh năm 1976;

Địa chỉ: ấp TT, xã TTB, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang;

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị HN, sinh năm 1988; địa chỉ: ấp ĐP, xã ĐHP, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang; địa chỉ liên hệ: thị trấn CG, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang; là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (theo văn bản ủy quyền ngày 09/6/2022) (có mặt).

Bị đơn:

- Chị Phạm TH, sinh năm 1976 (vắng mặt);

- Anh Ngô TV, sinh năm 1974 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: ấp TT, xã TTB, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 14/6/2022 và quá trình giải quyết vụ án, lời khai tại phiên tòa, nguyên đơn chị Đặng Thị TL và đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị Nguyễn Thị HN trình bày: Ngày 04/4/2021 âm lịch (tức là ngày 15/5/2021 dương lịch), chị TL có cho vợ chồng chị Phạm TH và anh Ngô TV mượn số tiền là 50.000.000 đồng để làm vốn mua bán giày dép. Khi mượn chị TH đã tự tay viết, ký tên vào giấy mượn tiền, thỏa thuận miệng lãi suất là 5%/tháng, hẹn sẽ trả trong vòng 02 tháng.

Ngày 11/4/2021 âm lịch (tức ngày 22/5/2021 dương lịch), chị TL có cho chị TH và anh TV mượn thêm 20.000.000 đồng. Khi mượn chị TH tự tay viết và ký tên vào giấy mượn tiền, thỏa thuận miệng lãi suất là 5%/tháng, hẹn sẽ trả trong vòng 02 tháng.

Tổng cộng số tiền chị TH và anh TV mượn của chị TL là 70.000.000 đồng. Đến nay đã quá hạn trả nợ nhưng chị TH và anh TV vẫn chưa trả vốn và lãi cho chị TL mặc dù chị TL đã nhiều lần đòi.

Nay chị TL khởi kiện yêu cầu buộc chị Phạm TH và anh Ngô TV liên đới trả cho chị TL tổng số tiền nợ là 70.000.000 đồng và tiền lãi theo mức lãi suất 0,83%/ tháng kể từ ngày 11/4/2021 âm lịch (tức ngày 22/5/2021 dương lịch) đến ngày Tòa án đưa vụ án ra xét xử. Yêu cầu trả một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

* Bị đơn chị Phạm TH và anh Ngô TV: Trong suốt quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho chị Phạm TH và anh Ngô TV biết để tham gia phiên tòa theo quy định nhưng chị Phạm TH và anh Ngô TV vẫn không có mặt để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, cũng không cung cấp chứng cứ hoặc có ý kiến bằng văn bản.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị Nguyễn Thị HN vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu buộc chị Phạm TH và anh Ngô TV liên đới trả cho chị TL tổng số tiền nợ là 70.000.000 đồng và tiền lãi theo mức lãi suất 0,83%/ tháng kể từ ngày 11/4/2021 âm lịch (tức ngày 22/5/2021 dương lịch) đến ngày Tòa án đưa vụ án ra xét xử (ngày 13/9/2022), đề nghị làm tròn là 16,5 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án như sau:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về nội dung: Việc chị TL khởi kiện yêu cầu chị TH và anh TV có nghĩa vụ trả số tiền nợ 70.000.000 đồng và tiền lãi là có cơ sở để chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc chị TH và anh TV có nghĩa vụ hoàn trả cho chị TL số tiền còn nợ là 70.000.000 đồng và tiền lãi với lãi suất 0,83%/tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về pháp luật tố tụng:

[1.1] Về sự vắng mặt của các đương sự: Bị đơn chị Phạm TH và anh Ngô TV đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Phạm TH và anh Ngô TV là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp: Theo đơn khởi kiện chị Đặng Thị TL yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo giải quyết buộc chị Phạm TH và anh Ngô TV phải trả cho chị TL số tiền vay là 70.000.000 đồng và tiền lãi. Chị Phạm TH và anh Ngô TV cư trú tại ấp TT, xã TTB, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Căn cứ theo quy định tại Điều 26, 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo và quan hệ pháp luật tranh chấp là "hợp đồng vay tài sản " qui định tại Khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 463 của Bộ luật dân sự.

[1.3] Về thời hạn, thời hiệu: Các đương sự không yêu cầu xem xét về thời hạn, thời hiệu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2]. Về pháp luật nội dung:

[2.1] Về số tiền nợ:

[2.1.1] Căn cứ vào lời trình bày và chứng cứ của chị Đặng Thị TL thể hiện: Chị TL có cho chị TH và anh TV vay nhiều lần tiền, cụ thể như sau:

- Ngày 15/5/2021 (nhằm ngày 04/4/2021 âm lịch): 50.000.000 đồng

- Ngày 11/4/2021 âm lịch: 20.000.000 đồng.

Tổng số tiền chị TL cho chị TH và anh TV vay là 70.000.000 đồng.

Các lần vay tiền chị TH đều có làm biên nhận và ký tên, mục đích mượn tiền là để làm vốn mua bán giày dép.

Căn cứ vào các biên nhận ngày 15/5/2021 (nhằm ngày 04/4/2021 âm lịch) và ngày 11/4/2021 âm lịch (nhằm ngày 22/5/2021) do nguyên đơn cung cấp có chữ ký và chữ viết của chị TH thể hiện chị TH và anh TV có vay của chị TL số tiền là 70.000.000 đồng. Căn cứ theo các biên nhận mượn tiền và theo chị TL trình bày thì các lần vay tiền trong thời hạn là 02 tháng, khi đến hạn trả nợ chị TL đã nhiều lần yêu cầu thanh toán nợ nhưng chị TH và anh TV không thực hiện. Do đó, việc anh TV và chị TH vay tiền của chị TL nhưng không trả là vi phạm nghĩa vụ trả nợ được quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự nên yêu cầu khởi kiện của chị TL về việc buộc chị TH và anh TV trả số tiền nợ vay 70.000.000 đồng là có cơ sở để chấp nhận.

[2.1.2] Chị Phạm TH và anh Ngô TV vắng mặt và không đưa ra chứng cứ chứng minh nên phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2.2] Về yêu cầu tính lãi: Theo đơn khởi kiện đề ngày 14/6/2022, chị TL yêu cầu chị TH và anh TV trả tiền lãi đối với khoản tiền 700.000.000 đồng đã mượn với lãi suất 0,83%/tháng, lãi suất tính từ ngày 22/5/2021 (nhằm ngày 11/4/2021 âm lịch) đến ngày Tòa án đưa vụ án ra xét xử (13/9/2022). Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đồng ý làm tròn 16,5 tháng.

Căn cứ Điều 357, 440, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự, việc chị TL yêu cầu chị TH và anh TV trả lãi là có căn cứ.

Tiền lãi đối với số tiền 70.000.000 đồng mượn ngày 15/5/2021 (nhằm ngày 04/4/2021 âm lịch) và ngày 11/4/2021 âm lịch (nhằm ngày 22/5/2021), lãi suất 0,83%/tháng tính từ ngày 22/5/2021 đến ngày Tòa án đưa vụ án ra xét xử (ngày

13/9/2022): 70.000.000 đồng x 0,83%/tháng x 16,5 tháng = 9.586.500 đồng.

[2.3] Phía nguyên đơn cho rằng từ lúc vay số tiền 70.000.000 đồng đến nay chị TH và anh TV không trả lãi lần nào. Phía chị TH và anh TV đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng chị TH và anh TV vẫn không có mặt để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, cũng không cung cấp chứng cứ hoặc có ý kiến bằng văn bản nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2.4] Tổng số tiền chị TH và anh TV phải trả cho chị TL: 70.000.000 đồng + 9.586.500 đồng = 79.586.500 đồng.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Đặng Thị TL không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Phạm TH và anh Ngô Tấn Vũ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 91; Điều 227; Điều 228; Điều 229; Điều 238; Điều 264; Điều 267; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357, 463, 466 và 468 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đặng Thị TL.

Buộc chị Phạm TH và anh Ngô TV có nghĩa vụ trả cho chị Đặng Thị TL số tiền là 79.586.500 đồng (Bảy mươi chín triệu năm trăm tám mươi sáu ngàn năm trăm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện theo nội dung quyết định này thì hàng tháng phải trả tiền lãi theo mức lãi suất

quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Hoàn lại cho chị Đặng Thị TL số tiền 1.940.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng số 0024905 ngày 24/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Chị Phạm TH và anh Ngô TV phải chịu 3.979.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- CCTHADS huyện Chợ Gạo;
- Các đương sự;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Phương Dung